

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 7 năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ

Thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh thái nguyên.

(Ban hành kèm theo Văn bản số/SXD-QLCHĐXD ngày 27/7/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Sở Xây dựng đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Quyết định

Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, đặt ra yêu cầu rà soát, hoàn thiện quy định của địa phương về cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, quản lý trật tự xây dựng và tiếp nhận thông báo khởi công xây dựng.

1.1 Về mặt pháp lý:

- Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp”. Như vậy, đối với nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh thì UBND tỉnh có thẩm quyền phân cấp cho cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức hành chính khác theo quy định.

- Khoản 5 Điều 52 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định cụ thể về quy mô, chiều cao đối với công trình xây dựng mới, công trình đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo và thời hạn tồn tại của công trình để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn.

- Khoản 7 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc ban hành quy định, phân cấp quản lý trật tự xây dựng cho Ủy ban nhân dân cấp xã và phân cấp, ủy quyền tiếp nhận thông báo khởi công.

- Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP quy định chủ đầu tư gửi thông báo khởi công trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương; cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm cập nhật thông tin cần thiết vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

1.2 Về mặt thực tiễn:

- Thực hiện Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

- Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025, theo đó sắp xếp tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Thái Nguyên.

- Trên địa bàn tỉnh hiện có các quy định được ban hành tại các thời điểm khác nhau của tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn trước sắp xếp đơn vị hành chính. Việc xây dựng một văn bản thống nhất để thay thế, bãi bỏ các quy định không còn phù hợp là cần thiết nhằm bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, thống nhất trong tổ chức thực hiện trên toàn tỉnh, phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp và yêu cầu tăng cường trách nhiệm quản lý tại địa bàn cơ sở.

- Dự thảo Quyết định tập trung vào ba nhóm nội dung: quy định quy mô, chiều cao, thời hạn tồn tại của công trình làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn; phân cấp quản lý trật tự xây dựng và tiếp nhận thông báo khởi công cho Ủy ban nhân dân cấp xã; quy định trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm, phối hợp và chế độ thông tin, báo cáo giữa các cơ quan nhà nước.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

a) Xác định dự thảo có làm phát sinh thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính hiện hành hay không; đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ đối với tổ chức, cá nhân.

b) Đánh giá đầy đủ sự cần thiết, thẩm quyền, nội dung và điều kiện bảo đảm thực hiện phân cấp; xác định cơ chế kiểm tra, giám sát sau phân cấp, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót trách nhiệm quản lý nhà nước.

c) Đánh giá mức độ tạo thuận lợi cho ứng dụng công nghệ, kết nối, cập nhật dữ liệu, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; xác định yêu cầu về thể chế, hạ tầng, nhân lực, an toàn thông tin và nguồn lực thực hiện.

d) Đánh giá tác động của dự thảo đối với quyền, cơ hội và khả năng tiếp cận của các giới, các dân tộc; bảo đảm các quy định được áp dụng thống nhất, không phân biệt đối xử, không tạo rào cản bất hợp lý đối với tổ chức, cá nhân.

đ) Việc đánh giá phải bám sát nội dung dự thảo, đúng phạm vi được pháp luật giao, khách quan, có căn cứ và gắn với điều kiện tổ chức thực hiện tại địa phương.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

a) Về số lượng, tên thủ tục hành chính

Qua rà soát, dự thảo không quy định thủ tục hành chính mới; không sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính hiện hành. Số lượng thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới: 0; số lượng thủ tục hành chính hiện hành được sửa đổi, bổ sung: 0; số lượng thủ tục hành chính hiện hành được bãi bỏ: 0.

Dự thảo có nội dung liên quan đến nhóm thủ tục cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng, trong đó có cấp giấy phép xây dựng có thời hạn. Tuy nhiên, dự thảo chỉ quy định các tiêu chí thuộc thẩm quyền địa phương về quy mô, chiều cao, thời hạn tồn tại của công trình và dẫn chiếu việc thực hiện trình tự, nội dung xem xét cấp, điều chỉnh, cấp lại, gia hạn giấy phép xây dựng theo Điều 54 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP; không quy định thêm thành phần hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ, thời hạn giải quyết, kết quả giải quyết, phí, lệ phí hoặc yêu cầu, điều kiện ngoài quy định của pháp luật cấp trên.

Nội dung tiếp nhận thông báo khởi công tại Điều 8 và Điều 12 dự thảo là việc xác định cơ quan tiếp nhận và tổ chức thực hiện nghĩa vụ thông báo đã được Luật Xây dựng và Nghị định số 207/2026/NĐ-CP quy định. Dự thảo không thiết lập một thủ tục hành chính độc lập mới, không yêu cầu cơ quan tiếp nhận ban hành quyết định hành chính hoặc trả kết quả giải quyết, không làm phát sinh thêm hồ sơ, tài liệu, thời hạn xử lý hoặc khoản thu đối với chủ đầu tư.

b) Về sự cần thiết

Việc quy định cụ thể quy mô, chiều cao và thời hạn tồn tại của công trình là cần thiết để thực hiện khoản 5 Điều 52 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, tạo căn cứ minh bạch, thống nhất cho cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và giúp tổ chức, cá nhân dự liệu được khả năng đáp ứng điều kiện cấp phép.

Việc xác định Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan tiếp nhận thông báo khởi công nhằm cụ thể hóa trách nhiệm quản lý tại địa bàn, rút ngắn đầu mối tiếp nhận, tạo thuận lợi cho việc theo dõi công trình từ thời điểm khởi công và không làm thay đổi nghĩa vụ thông báo đã được pháp luật quy định.

c) Về tính hợp lý và tính hợp pháp

Các quy định liên quan đến thủ tục hành chính trong dự thảo phù hợp phạm vi được giao tại khoản 5 Điều 52, khoản 7 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP và khoản 2 Điều 12 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP. Dự thảo không quy định lại toàn bộ thủ tục, không đặt thêm giấy tờ hoặc điều kiện, không kéo dài thời hạn xử lý và không hạn chế các phương thức thực hiện trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến.

Quy định chuyển tiếp tại Điều 18 dự thảo bảo đảm giấy phép xây dựng có thời hạn đã cấp tiếp tục có giá trị; thông báo khởi công đã được tiếp nhận không phải gửi lại, qua đó bảo đảm tính liên tục, không làm phát sinh thủ tục hoặc chi phí do thay đổi văn bản.

d) Về chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

Dự thảo không làm phát sinh chi phí tuân thủ thủ tục hành chính mới. Tổ chức, cá nhân không phải nộp thêm hồ sơ, thực hiện thêm bước, đi lại thêm hoặc nộp thêm phí, lệ phí. Việc công khai tiêu chí cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và cho phép gửi thông báo khởi công bằng nhiều phương thức có khả năng giảm chi phí tìm hiểu thông tin, đi lại và giao dịch.

Do dự thảo không quy định thủ tục hành chính mới và không sửa đổi các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính hiện hành, không phát sinh yêu cầu lập Biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính và Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính mới hoặc được sửa đổi, bổ sung.

2. Việc phân quyền, phân cấp

2.1. Xác định nội dung phân quyền, phân cấp

Dự thảo không quy định nội dung phân quyền mới. Dự thảo có 02 nội dung phân cấp chủ yếu:

a) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trật tự xây dựng đối với công trình xây dựng trên địa bàn hành chính theo Điều 8 và Điều 12 dự thảo, bao gồm theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc chuyển người có thẩm quyền xử lý vi phạm; tổ chức thực hiện quyết định xử lý, cưỡng chế theo thẩm quyền và phối hợp với các cơ quan liên quan.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận thông báo khởi công xây dựng; cập nhật dữ liệu thông báo khởi công vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; quản lý, lưu trữ thông tin trong trường hợp hệ thống chưa đáp ứng yêu cầu kết nối, cập nhật.

c) Các quy định về trách nhiệm của Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, các sở, ban, ngành, Công an tỉnh, Công an cấp xã là phân công trách nhiệm, phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, không phải là chuyển giao thêm thẩm quyền xử phạt hoặc thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính ngoài quy định của pháp luật.

2.2. Sự cần thiết của việc phân cấp

Vi phạm trật tự xây dựng phát sinh trực tiếp tại địa bàn và cần được phát hiện, ngăn chặn ngay từ thời điểm khởi công. Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan gần công trình, nắm tình hình đất đai, quy hoạch, dân cư và hoạt động xây dựng tại địa phương; việc phân cấp giúp rút ngắn thời gian phát hiện, xử lý, tăng tính chủ động và trách nhiệm của chính quyền cơ sở.

Việc giao cùng một đầu mối cấp xã tiếp nhận thông báo khởi công và quản lý trật tự xây dựng tạo mối liên hệ xuyên suốt từ khi công trình bắt đầu thi công đến khi nghiệm thu, đưa vào sử dụng; đồng thời phù hợp yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo đầu mối quản lý.

2.3. Thẩm quyền phân cấp và tính hợp pháp

Khoản 7 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định quản lý trật tự xây dựng, phân cấp quản lý trật tự xây dựng cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phân cấp hoặc ủy quyền tiếp nhận thông báo khởi công. Khoản 8 Điều 73 Nghị định này quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã sau phân cấp. Vì vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các nội dung nêu trên trong dự thảo là đúng thẩm quyền.

Nội dung phân cấp không làm thay đổi thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, thẩm quyền cưỡng chế, thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng và các thẩm quyền chuyên ngành đã được luật, nghị định quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

2.4. Điều kiện bảo đảm thực hiện phân cấp

Để thực hiện hiệu quả, cần bảo đảm các điều kiện sau:

a) Kiện toàn cơ quan hoặc bộ phận được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; bố trí công chức có chuyên môn phù hợp, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và quy trình phối hợp nội bộ.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về điều kiện khởi công, giấy phép xây dựng, hồ sơ thiết kế, lập biên bản, xử lý vi phạm hành chính, cưỡng chế và quản lý dữ liệu điện tử.

c) Bảo đảm khả năng tiếp cận, chia sẻ thông tin về quy hoạch, giấy phép xây dựng, hồ sơ dự án, thiết kế, đất đai và thông báo khởi công giữa Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, các Sở chuyên ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Bố trí trang thiết bị, đường truyền, tài khoản, chữ ký số, phần mềm, phương tiện kiểm tra hiện trường và kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách.

đ) Khi hoàn thiện và tổ chức thực hiện, cần bảo đảm trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã được xác định trong phạm vi phân cấp, không chồng chéo với thẩm quyền của cơ quan chuyên ngành, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

đ) Kiểm tra, giám sát sau phân cấp

Dự thảo đã thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát sau phân cấp thông qua trách nhiệm của Sở Xây dựng trong hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với trường hợp buông lỏng quản lý, chậm phát hiện, chậm xử lý hoặc để vi phạm kéo dài. Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Cơ chế này cơ bản đáp ứng yêu cầu hậu kiểm. Trong quá trình triển khai cần xây dựng tiêu chí theo dõi kết quả phân cấp, thống nhất biểu mẫu và phương thức báo cáo điện tử; tăng cường kiểm tra theo rủi ro, kiểm tra đột xuất đối với địa bàn có nhiều công trình hoặc có dấu hiệu vi phạm kéo dài.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3.1. Nội dung tạo thuận lợi cho ứng dụng và chuyển đổi số

Dự thảo không đặt ra chính sách khoa học, công nghệ hoặc đổi mới sáng tạo độc lập, nhưng có các quy định trực tiếp tạo thuận lợi cho chuyển đổi số trong quản lý hoạt động xây dựng, cụ thể:

a) Cho phép gửi thông báo khởi công trực tuyến bên cạnh phương thức trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính; bảo đảm tổ chức, cá nhân được lựa chọn phương thức phù hợp.

b) Quy định Ủy ban nhân dân cấp xã cập nhật dữ liệu thông báo khởi công vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; trường hợp hệ thống chưa đáp ứng yêu cầu kết nối, cập nhật thì lưu trữ, quản lý thông tin bằng phương thức điện tử hoặc phương thức phù hợp, bảo đảm khả năng cập nhật, đồng bộ.

c) Quy định phối hợp giữa các cơ quan nhà nước không làm phát sinh thêm thành phần hồ sơ, thủ tục hoặc nghĩa vụ báo cáo của chủ đầu tư, nhà thầu; ưu tiên khai thác, trao đổi thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước.

d) Quy định chuyển tiếp không yêu cầu chủ đầu tư gửi lại thông báo khởi công và hồ sơ đã được tiếp nhận, góp phần hạn chế trùng lặp dữ liệu và tái sử dụng thông tin đã có.

3.2. Yêu cầu về thể chế, hạ tầng và an toàn thông tin

- Cần thống nhất quy trình tiếp nhận, số hóa, kiểm tra tính đầy đủ của thông tin, cập nhật, khai thác, chia sẻ, lưu trữ và đồng bộ dữ liệu; quy định rõ trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận, người sử dụng tài khoản và cơ quan quản trị hệ thống. Dữ liệu phải được chuẩn hóa theo cấu trúc, danh mục dùng chung của hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

- Hạ tầng kỹ thuật tại cấp xã cần bảo đảm đường truyền ổn định, thiết bị đầu cuối, tài khoản truy cập, chữ ký số, phần mềm quản lý hồ sơ và khả năng sao lưu, phục hồi dữ liệu. Việc thu thập, xử lý, chia sẻ dữ liệu phải tuân thủ quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, lưu trữ điện tử và phân quyền truy cập.

3.3. Yêu cầu về nhân lực, cơ chế phối hợp và tổ chức thực hiện

- Công chức thực hiện nhiệm vụ tại Ủy ban nhân dân cấp xã cần được đào tạo về sử dụng hệ thống, số hóa hồ sơ, kiểm tra và chuẩn hóa dữ liệu, ký số, bảo mật tài khoản và xử lý sự cố. Sở Xây dựng là đầu mối hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi chất lượng dữ liệu; cơ quan quản trị hệ thống thông tin có trách nhiệm bảo đảm vận hành, kết nối, hỗ trợ kỹ thuật và xử lý sự cố.

- Cần duy trì cơ chế hỗ trợ trực tuyến, đầu mối giải đáp và quy trình xử lý khi hệ thống gián đoạn; bảo đảm dữ liệu được cập nhật bổ sung sau khi hệ thống hoạt động trở lại, không yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện lại nghĩa vụ đã hoàn thành.

3.4. Các yếu tố ảnh hưởng và nguồn lực thực hiện

- Khả năng triển khai có thể bị ảnh hưởng bởi mức độ đồng bộ của cơ sở dữ liệu, chất lượng đường truyền tại một số địa bàn, năng lực số không đồng đều

của công chức cấp xã và của tổ chức, cá nhân. Dự thảo đã giảm thiểu rủi ro loại trừ số bằng cách duy trì đồng thời phương thức trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính và trực tuyến.

- Nguồn lực thực hiện chủ yếu sử dụng hạ tầng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, nhân lực hiện có và kinh phí quản lý nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm. Trường hợp cần nâng cấp kết nối, thiết bị hoặc đào tạo, cơ quan có thẩm quyền xem xét bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và chuyển đổi số.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

a) Đánh giá quy định của dự thảo

- Dự thảo không quy định quyền, nghĩa vụ, điều kiện, tiêu chuẩn hoặc cách thức xử lý khác nhau theo giới; đối tượng áp dụng được xác định theo tư cách cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư, chủ sở hữu, nhà thầu và cá nhân có liên quan, không phân biệt nam, nữ hoặc giới tính. Các tiêu chí về quy mô, chiều cao, thời hạn tồn tại của công trình và các nghĩa vụ về trật tự xây dựng được áp dụng thống nhất.

- Các phương thức thực hiện trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tạo cơ hội tiếp cận bình đẳng, phù hợp với người có hạn chế về thời gian, khoảng cách đi lại hoặc trách nhiệm chăm sóc gia đình. Việc duy trì phương thức trực tiếp và bưu chính đồng thời với phương thức trực tuyến giúp hạn chế tác động bất lợi đối với người ít có điều kiện sử dụng công nghệ.

b) Tác động và yêu cầu bảo đảm bình đẳng giới

- Không xác định có tác động bất lợi trực tiếp hoặc gián tiếp đáng kể đối với một giới cụ thể. Dự thảo không làm thay đổi quyền sở hữu, quyền sử dụng đất, quyền đầu tư xây dựng, quyền tiếp cận dịch vụ công hoặc nghĩa vụ tuân thủ pháp luật của mỗi giới.

- Khi tổ chức thực hiện, cơ quan tiếp nhận và cơ quan kiểm tra phải bảo đảm thái độ phục vụ, khả năng tiếp cận thông tin và xử lý hồ sơ bình đẳng; không phân biệt đối xử; bố trí hướng dẫn rõ ràng, thuận tiện cho mọi cá nhân. Dự thảo không cần thiết quy định biện pháp giới riêng do nội dung điều chỉnh mang tính kỹ thuật, quản lý công trình và trung tính về giới.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

a) Đánh giá quy định của dự thảo

- Dự thảo không quy định chính sách dân tộc riêng và không đặt ra quyền, nghĩa vụ, điều kiện hoặc thủ tục khác nhau theo thành phần dân tộc. Các quy định được áp dụng thống nhất đối với mọi tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các dân tộc.

- Việc phân cấp tiếp nhận thông báo khởi công và quản lý trật tự xây dựng cho Ủy ban nhân dân cấp xã giúp đưa hoạt động quản lý, hướng dẫn đến gần người dân, tổ chức tại cơ sở, trong đó có địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Việc duy trì đồng thời phương thức trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính và trực tuyến giúp người dân lựa chọn phương thức phù hợp với điều kiện hạ tầng và khả năng sử dụng công nghệ.

b) Tác động và điều kiện bảo đảm thực hiện chính sách dân tộc

- Không xác định có tác động bất lợi trực tiếp đối với quyền và lợi ích hợp pháp của đồng bào dân tộc thiểu số; dự thảo không ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa hoặc quyền sử dụng tiếng nói, chữ viết của các dân tộc. Các tiêu chí cấp giấy phép xây dựng có thời hạn được xác định theo loại, quy mô công trình và yêu cầu quy hoạch, không theo chủ thể dân tộc.

- Khi triển khai, cần công khai quy định, quy trình và đầu mối tiếp nhận bằng hình thức dễ tiếp cận; tăng cường hướng dẫn tại cơ sở, hỗ trợ người dân tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; không bắt buộc sử dụng phương thức trực tuyến. Đối với công trình tại khu vực có giá trị văn hóa, kiến trúc truyền thống, việc cấp phép và quản lý xây dựng tiếp tục phải tuân thủ quy hoạch, quy chế quản lý kiến trúc, pháp luật về di sản văn hóa và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

III. PHỤ LỤC (không có)

Dự thảo không quy định thủ tục hành chính mới, không sửa đổi, bổ sung các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính hiện hành nên không kèm theo Biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính và Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

Qua đánh giá, dự thảo Quyết định không làm phát sinh thủ tục hành chính mới hoặc chi phí tuân thủ mới; nội dung phân cấp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, có cơ sở pháp lý và đáp ứng yêu cầu quản lý tại địa bàn; các quy định tạo thuận lợi cho chuyển đổi số, không gây bất bình đẳng giới, không ảnh hưởng bất lợi đến quyền và lợi ích hợp pháp của các dân tộc. Tính khả thi của dự thảo phụ thuộc chủ yếu vào việc bố trí nhân lực, hạ tầng số, cơ chế chia sẻ dữ liệu, tập huấn nghiệp vụ và tăng cường kiểm tra, giám sát sau phân cấp.

Trên đây là Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

Sở Xây dựng Thái Nguyên